

## CHÂN DUNG NHÂN VẬT PUGACHEV TRONG TIỂU THUYẾT *NGƯỜI CON GÁI VIÊN ĐẠI ÚY* CỦA A.S. PUSHKIN: TỪ NGUYÊN TÁC TỚI BẢN DỊCH

Nhận bài:

15 – 04 – 2020

Chấp nhận đăng:

10 – 09 – 2020

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Vũ Thường Linh

**Tóm tắt:** Tiểu thuyết *Người con gái viên đại úy* của Pushkin được các nhà nghiên cứu đánh giá là “cuốn bách khoa toàn thư” bằng văn xuôi về đời sống Nga cuối thế kỉ XVIII. Trong tác phẩm này, Pushkin không chỉ thể hiện mình là một nhà nghiên cứu lịch sử đầy trách nhiệm, mà còn là một bậc thầy vẽ chân dung. Bài viết của chúng tôi hướng đến làm rõ nghệ thuật xây dựng chân dung nhân vật Pugachev trong tiểu thuyết *Người con gái viên đại úy* của A.S. Pushkin. Trên cơ sở đối chiếu nguyên tác với bản dịch của giáo sư Cao Xuân Hạo, chúng tôi nhận thấy dịch giả đã tái phác họa tương đối chính xác chân dung nhân vật. Tuy nhiên, ở bản dịch Việt ngữ còn tồn tại những hạn chế như một số chi tiết miêu tả chân dung nhân vật bị sai lệch so với nguyên tác; một số chi tiết bị lược bớt. Những sai sót này một mặt làm giảm tính biểu cảm của chân dung nhân vật, mặt khác gây cản trở người đọc tiếp nhận đúng tinh thần của nguyên tác.

**Từ khóa:** tiểu thuyết; *Người con gái viên đại úy*; Pugachev; chân dung; nguyên tác; bản dịch.

### 1. Mở đầu

#### 1.1. Một số nguyên tắc dịch văn học

Bản dịch văn học đóng vai trò vô cùng quan trọng trong lịch sử văn học và văn hóa thế giới. Chính bản dịch đã giúp độc giả từ khắp các châu lục được tiếp cận những kiệt tác của các cây bút lỗi lạc trên văn đàn thế giới. Các nhà nghiên cứu lí thuyết dịch coi dịch văn học như là một loại hình dịch thuật đặc biệt, thậm chí là một thể loại văn học đặc biệt với những đặc tính riêng về cấu trúc, nội dung, với những đánh giá thuộc về cảm xúc. Đó là việc tái tạo lại một tác phẩm văn học vốn đã có ở một ngôn ngữ bằng một ngôn ngữ khác, ở một không gian cũng như thời gian khác. Trong quá trình chuyển ngữ một tác phẩm văn học, dịch giả phải đối diện với biết bao thử thách khó khăn: rào cản ngôn ngữ, hình thái văn hóa đặc trưng được phản ánh trong nguyên tác, hệ thống hình tượng nghệ thuật của tác phẩm... Nhà giáo nhân dân, nhà văn - nhà nghiên cứu văn học, giáo sư Huỳnh Lý đã đặt ra

những yêu cầu vô cùng nghiêm khắc đối với mỗi dịch giả văn học: phải hiểu biết ngôn ngữ của nguyên tác; quen với ngôn ngữ văn học của nước ấy ở thời đại của tác giả được dịch; đồng thời sử dụng thành thạo ngôn ngữ văn học dịch (Thúy Toàn, 2009, 215).

Tiêu chí quan trọng nhất để đánh giá một bản dịch nói chung, dịch văn học nói riêng, là dịch đúng. Dịch giả Lê Bá Thự, người có nhiều đóng góp trong việc giới thiệu văn học Ba Lan đến Việt Nam, đã đưa ra những nhận định đúng đắn về tiêu chí dịch văn học: “<...> tiêu chí của dịch văn học phải là *đúng*, tức là *dịch đúng* <...> *Đúng* có nghĩa là phải dịch chuẩn xác lời văn và tinh thần của nguyên bản. Phải tìm cho được những từ, những thuật ngữ tương ứng trong tiếng Việt để dịch cho đúng với nội dung bản gốc” (Lê, 2012). Cũng theo dịch giả Lê Bá Thự, dịch đúng còn có nghĩa là “bản dịch phải giữ cho được văn phong của tác giả. Đọc bản dịch người đọc cảm nhận được phong cách của tác giả như đọc bản gốc vậy. Mỗi tác giả có phong cách của riêng mình, người dịch phải hành văn trong tiếng Việt sao cho đúng với phong cách đó, giữ cho được phong cách đó” (Lê, 2012).

Các nhà nghiên cứu lí thuyết dịch người Nga như A.V. Phedorov, V.V. Sdobnikov..., đã đưa ra một số

\* Tác giả liên hệ

Vũ Thường Linh

Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng

Email: vtlinh@ued.udn.vn

nguyên tắc quan trọng mà một bản dịch văn học cần tuân thủ. Đó là phải giữ được sắc màu dân tộc của nguyên tác, và tuân thủ nét đặc sắc riêng trong văn phong của tác giả.

Người sáng lập nên lí thuyết dịch của Nga, nhà nghiên cứu A.V. Phedorov cho rằng muốn giữ được sắc màu dân tộc của nguyên tác thì dịch giả và người đọc phải có kiến thức nền về bức tranh cuộc sống được phản ánh trong tác phẩm. Bàn về vấn đề giữ sắc màu dân tộc của nguyên tác, nhà nghiên cứu V.V. Sdobnikov phân tích các cách xử lí khác nhau, trong đó có trường hợp dịch giả phải biết dung hòa giữa hai đối cực “của mình” và “của người khác”.... Sdobnikov cho rằng, bản dịch phải chứa đựng một khối lượng thông tin đất nước học đủ để tái hiện sắc màu văn hóa dân tộc của nguyên tác, giải thích được những môtip hành động và cảm xúc của các nhân vật.

Đảm bảo nét đặc sắc riêng trong phong cách của tác giả cũng là một nhiệm vụ vô cùng khó khăn đối với các dịch giả. Theo quan điểm của nhà nghiên cứu A.V. Phedorov, cần lưu ý đến mối liên hệ giữa tác phẩm với thời đại, bối cảnh xã hội, bức tranh văn học, cũng như thể giới quan, quan điểm mỹ học của tác giả và dịch giả.

Như vậy, dịch văn học là một công việc đầy gian nan, đòi hỏi mỗi người đảm nhận sứ mệnh quan trọng trên hành trình nối nhịp cầu văn hóa phải đáp ứng những yêu cầu vô cùng khắt khe. Để tái tạo lại những kiệt tác văn học bất hủ, dịch giả phải tuyệt đối trung thành với nguyên tác, giỏi ngoại ngữ và tiếng mẹ đẻ, đồng thời phải có phong văn hóa rộng, hiểu biết tường tận về lịch sử, phong tục tập quán và lối sống của dân tộc sử dụng ngôn ngữ được dịch.

## 1.2. “Cuốn bách khoa toàn thư” bằng văn xuôi và phiên bản Việt ngữ

*Người con gái viên đại úy* là tác phẩm lớn hoàn thiện cuối cùng bằng văn xuôi của Pushkin, đỉnh cao trong sáng tác của Pushkin - nhà văn. Tác phẩm viết về cuộc khởi nghĩa nông dân do Yemelyan Pugachev lãnh đạo. Đây là sự kiện từng làm rung chuyển nước Nga từ năm 1773 đến 1775. Cuốn tiểu thuyết được xây dựng dưới dạng hồi ký của người sĩ quan Pyotr Grinyov, chứng nhân của cuộc bạo loạn do Pugachev đứng đầu, người đứng trong hàng ngũ quân triều đình ngăn cản bước tiến của quân khởi nghĩa. Pushkin trao quyền cho nhân vật kể về tuổi trẻ của mình, kể về những biến cố bất ngờ đã ảnh hưởng đến cuộc đời ông. Pyotr Grinyov

là nhân vật chính, tác giả của cuốn bút ký, đồng thời là người kể chuyện trong tiểu thuyết của Pushkin. Chính nhờ vậy, tác phẩm đã tái hiện một cách chân thực và đầy biểu cảm bức tranh hiện thực lịch sử rộng lớn, bao quát đời sống nước Nga dưới thời nữ hoàng Ekaterina II. Nhà phê bình văn học Nga V.G. Belinsky đặc biệt đánh giá cao tiểu thuyết *Người con gái viên đại úy* của Pushkin. Ông coi cuốn tiểu thuyết này là một “Onegin<sup>1</sup> bằng văn xuôi”, ý muốn nói đến sự trung thành với hiện thực cuộc sống Nga cũng như chiều sâu của nội dung tác phẩm. Theo Belinsky, xét về độ trung thực, tính chân xác của nội dung và nghệ thuật miêu tả thì nhiều cảnh trong tác phẩm có thể gọi là “kỳ quan của sự hoàn hảo” (Stepanov, 1962,131).

Dõi theo dòng hồi ký của Pyotr Grinyov, người đọc được lý giải tường tận về mối giao tình kỳ lạ giữa chàng sĩ quan và vị thủ lĩnh quân phiến loạn Pugachev - người dẫn đường đã cứu giúp Grinyov trong cơn bão tuyết khủng khiếp trên thảo nguyên, đồng thời cũng là người dẫn đường cho chàng trai quý tộc ấy giữa bão táp của cuộc bạo loạn. Cũng trên những trang “biên niên sử gia đình” đó, người sĩ quan quý tộc Grinyov đã tái hiện trung thực hình ảnh người lãnh tụ của phong trào khởi nghĩa Pugachev, hoàn toàn không phải là con quỷ dữ khát máu hay con người khủng khiếp như giai cấp thống trị đương thời bóp méo, mà là một vị vua nông dân đầy quyền uy, một con người hào hiệp, trọng ân nghĩa, đấu tranh vì sự công bằng cho những người cùng khổ.

Tiểu thuyết *Người con gái viên đại úy* là tác phẩm được dịch ra nhiều thứ tiếng nhất trong số các sáng tác của Pushkin. Trước khi tác phẩm được chuyển ngữ sang tiếng Việt, nó đã được dịch hơn 200 lần bằng 37 ngôn ngữ trên thế giới: tiếng Thụy Điển, Đan Mạch, Anh, Pháp, Sec-Slovakia, Hà Lan, Tây Ban Nha, Hungari, Bungari, Nhật Bản, Trung Quốc.... Bản dịch tiếng Việt của tiểu thuyết *Người con gái viên đại úy* được xuất bản tại Hà Nội năm 1960 do giáo sư Cao Xuân Hạo chuyển ngữ từ bản tiếng Pháp. Sau này, dịch giả tiếp cận nguyên bản tiếng Nga và hoàn thiện bản dịch đầu tiên.

---

<sup>1</sup>Ở đây Belinsky muốn nói đến tiểu thuyết bằng thơ *Eugene Onegin* của A.S. Pushkin.

Năm 1985, bản dịch được in lần thứ hai trong tập “Alékhxandr Puskin. Tuyển tập văn xuôi” do nhà xuất bản Cầu vồng ấn hành tại Moscow. Từ những năm 1990 tới nay, kiệt tác của Pushkin vẫn tiếp tục được giới thiệu với độc giả Việt Nam nhiều thế hệ qua các ấn phẩm tái bản, đồng thời cũng thu hút sự quan tâm nghiên cứu của các nhà Pushkin học Việt Nam. Điều đó cho thấy sức sống trường tồn của các sáng tác kiểu mẫu của Pushkin nói chung, và tiểu thuyết *Người con gái viên đại úy* nói riêng ngoài lãnh thổ nước Nga.

## 2. Nghệ thuật xây dựng chân dung nhân vật Pugachev trong tiểu thuyết *Người con gái viên đại úy* của A.S. Pushkin

Chân dung nhân vật trong tác phẩm văn học thường được hợp nhất hữu cơ với chính nhân vật, với bố cục của tác phẩm và ý tưởng của nhà văn. Mỗi nghệ sĩ vẽ chân dung các nhân vật theo cách riêng của mình. Đôi khi tác giả miêu tả ngay lập tức, tại thời điểm gặp nhân vật. Đôi khi chỉ đưa ra một nhận xét khó hiểu, một nét lờ cuồn đặc trưng; có khi lại chỉ cung cấp những thông tin trích ngang về nhân vật như ngoại hình, khuôn mặt, dáng người, tuổi tác, trang phục. Thông thường đây là những mô tả cụ thể, chi tiết và mở rộng không thể tách rời với nhân vật. Trong các tác phẩm văn xuôi của Pushkin, chân dung nhân vật có một vai trò đặc biệt quan trọng. Những bức chân dung của Pushkin thường rất ngắn gọn và chính xác một cách kỳ lạ. Nhà nghiên cứu N.L. Stepanov nhận định: “Những bức chân dung của Pushkin rất gần với tranh chân dung hiện thực của các họa sĩ cùng thời như Tropinin, Venetsianov, Kiprensky, những người không ưa chuộng sự cường điệu” (Stepanov, 1962, 175).

Trong tiểu thuyết *Người con gái viên đại úy*, Pushkin đặc biệt chú ý đến ngoại hình của nhân vật Pugachev. Nhà văn miêu tả nhân vật ngay khi ông xuất hiện và thường xuyên trở lại với những chi tiết giúp hoàn thiện bức chân dung của nhân vật trong suốt tác phẩm.

Pugachev lần đầu xuất hiện trên các trang tiểu thuyết khi số phận đưa đẩy ông gặp Grinyov giữa trận bão tuyết mù mịt trên thảo nguyên. Người đàn ông lạ mặt trở thành vị cứu tinh của Grinyov khi chàng trai trẻ bị bủa vây bởi cơn bão khủng khiếp, dẫn đường cho chàng tới quán trọ. Chàng quý tộc trẻ tuổi Grinyov không tái hiện bức chân dung đầy đủ của Pugachev

ngay lập tức. Theo dòng hồi tưởng của Grinyov, bức chân dung của người dẫn đường dần dần được hoàn thiện. Trong bức tranh về thảm họa thiên nhiên khủng khiếp xuất hiện những nét phác họa chân dung đầu tiên của người dẫn đường: “Giọng nói bình tĩnh của người lạ mặt làm tôi yên lòng” (Pushkin, 1985, 251).

Chàng trai trẻ Grinyov đã có cơ hội quan sát người dẫn đường của mình ở một khoảng cách gần hơn, không phải trên thảo nguyên, mà là trong quán trọ. Bằng cảm nhận ban đầu của mình, chàng trai quý tộc chỉ mô tả vài đặc điểm, nhưng rất rõ nét, về ngoại hình của người lạ mặt: “Tôi ngược mắt nhìn lên giàn gác thì thấy một bộ râu đen và hai con mắt sáng quắc” (Pushkin, 1985, 254).

“Bộ râu đen và hai con mắt sáng quắc” là những chi tiết trở đi trở lại ở những phác họa chân dung Pugachev, từ lần gặp gỡ đầu tiên giữa nhân vật và chàng thanh niên quý tộc Grinyov cho tới những cuộc gặp định mệnh về sau: “Dung mạo của hắn khiến tôi chú ý: hắn trạc độ bốn mươi, người tầm thước, dáng xương xương, vai rộng. Bộ râu đen có điểm mấy đường hoa râm; đôi mắt to và linh hoạt luôn đưa đi đưa lại. Về mặt hắn cũng dễ ưa, nhưng có một cái gì hơi quý quyết. Tóc hắn húi thành một vòng tròn quanh đầu theo kiểu của người Cô-dắc, hắn mặc một cái áo dạ thô đã sờn rách và một cái quần thụng kiểu Tác-ta” (Pushkin, 1985, 254).

Trong tác phẩm của Pushkin, Pugachev, “vị vương gia vĩ đại”, Pyotr Fedorovich, là một nhân vật đa diện. Đó là một con người có tâm hồn quảng đại, đôi khi huênh hoang, có khi là người khôn ngoan, khi lại là kẻ đáng bị khinh ghét, khi thì là người quyền lực, nhưng cũng có khi phải phụ thuộc vào môi trường xung quanh. Pushkin đặt hình tượng vị lãnh tụ của nhân dân trong thế đối sánh với hình ảnh các tướng lĩnh quý tộc, những người đồng chí của Pushkin, với hình ảnh nữ hoàng Catherine II; tuy nhiên nổi bật lên trên hết vẫn là sự soi chiếu với hình tượng Petrusha Grinyov, một người bình thường nhưng là một nhân vật trong lịch sử vĩ đại. Do đó, bản phác thảo đầy đủ nhất chân dung người dẫn đường lạ mặt được tái hiện qua cảm nhận của Grinyov.

Tác giả để cho người kể chuyện hồi tưởng lại rất chi tiết về ngoại hình của Pugachev mỗi lần chàng thanh niên quý tộc Grinyov gặp lại ân nhân của mình. Grinyov đặc biệt chú ý đến điệu mặt và những biểu cảm khác nhau của đôi mắt vị lãnh tụ quân khởi nghĩa. Đó là đôi mắt “quắc lên” khi tức giận, “chớp chớp” hay “neho lại” khi trò chuyện với người đối diện. Những

biểu cảm của đôi mắt được phác họa lại ở những tình huống khác nhau phản ánh bản chất đầy mâu thuẫn trong tính cách nhân vật.

Ngoại hình của Pugachev không được Pushkin miêu tả ngay một cách bao quát tổng thể mà được tái hiện bằng nhiều mảnh ghép ngắn gọn nhưng đầy biểu cảm. Những mảnh ghép được tạo nên bởi vài ba nét phác họa, có khi thậm chí chỉ bằng một từ, và luôn mang lại nhiều thông tin mới mẻ, quan trọng về diện mạo, phản ánh đời sống nội tâm của nhân vật. Những ấn tượng của chàng sĩ quan trẻ Grinyov về con người đặc biệt Pugachev đã liên kết lại, tạo nên bức chân dung hoàn thiện của vị lãnh tụ quân khởi nghĩa, một tư chất xuất chúng, đặc biệt và đồng thời còn có nét đáng sợ.

### 3. Chân dung người thủ lĩnh nông dân Pugachev qua bản dịch Việt ngữ

#### 3.1. Những điểm thống nhất giữa nguyên tác và bản tái phác họa

Đối chiếu những đoạn đặc tả chân dung vị lãnh tụ quân khởi nghĩa Pugachev trong nguyên tác và bản dịch, chúng tôi nhận thấy, xét một cách tổng thể, dịch giả đã cố gắng thể hiện tương đối thành công nghệ thuật vẽ chân dung nhân vật bậc thầy của Pushkin.

Những chi tiết nổi bật trên chân dung của nhân vật - “bộ râu đen và hai con mắt sáng quắc” (trong nguyên tác là *черная борода и два сверкающие глаза*) - được dịch giả tái phác họa chính xác. Việc chuyển ngữ chính xác những chi tiết này có ý nghĩa vô cùng quan trọng, bởi đây chính là những mảnh ghép không thể thiếu tạo nên bức chân dung sống động của Pugachev, là đặc điểm nhận dạng giúp chàng thanh niên quý tộc Grinyov nhận ra vị ân nhân của mình trong cơn bão táp của cuộc khởi nghĩa nông dân.

Giáo sư Cao Xuân Hạo đã tái hiện thành công những biểu cảm sống động của nhân vật, thể hiện qua thần thái của đôi mắt và khuôn mặt.

Hình ảnh Pugachev trong cuộc họp với những kẻ đứng đầu quân khởi nghĩa được người kể chuyện miêu tả lại rất chi tiết: “Pugatsóp chăm chăm nhìn tôi, chốc chốc lại nheo con mắt bên trái, có vẻ giễu cợt và ranh mãnh lạ lùng” (Pushkin, 1985, 301). Chúng tôi cho rằng chân dung Pugachev trong bản dịch không hề bị mất đi sự biểu cảm vốn có của nguyên tác và vẫn gây được ấn tượng thâm mỹ mạnh mẽ như Pushkin đã mang lại cho độc giả.

Chân dung Pugachev ở cảnh chiếm đồn Belogor là một trong những mảnh ghép ấn tượng về vị thủ lĩnh quân phiến loạn: “Trong đám họ có một người mặc áo ca-phơ-tan đỏ, cưỡi ngựa bạch, tay cầm một thanh gươm tuốt trần: người đó chính là Pugatsóp” (Pushkin, 1985, 291). Dịch giả đã bám sát văn bản gốc và tái hiện lại trước mắt người đọc hình ảnh một chiến binh dũng mãnh, vị lãnh tụ oai phong lẫm liệt của quân khởi nghĩa. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng, nhằm giúp độc giả Việt Nam hiểu sâu hơn về bức tranh văn hóa Nga, ở phần chú thích cần diễn giải chi tiết khái niệm thuộc hình thái văn hóa đặc trưng, như “áo ca-phơ-tan”; tường giải về sự kết hợp giữa màu đỏ trên trang phục của Pugachev (“áo ca-phơ-tan đỏ”) và màu trắng (“ngựa bạch”) - những sắc màu mang ý nghĩa biểu trưng cho quyền lực đế vương.

Ở đồn Belogor bị quân phiến loạn chiếm đóng, Grinyov gặp lại người dẫn đường đã giúp mình trong cơn bão tuyết. Tuy nhiên, vị thế của họ đã thay đổi: họ là đại diện của hai thế lực thù địch. Grinyov là một sĩ quan đã tuyên thệ trung thành với nữ hoàng, còn Pugachev lúc này đã trở thành lãnh tụ của cuộc khởi nghĩa nông dân, mà theo lời của những người bảo vệ đồn Belogor, là một tên kẻ cướp. Kể lại cảnh xử tử các sĩ quan của đồn Belogor, chàng trai trẻ Grinyov không quên miêu tả lại hình ảnh Pugachev vô cùng chi tiết: “Pugatsóp ngồi trên một chiếc ghế bành đặt ở trước thềm nhà ông đồn trưởng. Hắn mặc một chiếc áo ca-phơ-tan Cô-dắc màu đỏ có đính lon, một chiếc mũ lông chồn nâu có tua kim tuyến đội xuống gần sát hai con mắt sáng quắc” (Pushkin, 1985, 293). Nhìn chung, dịch giả đã tái hiện thành công toàn bộ gam màu rực rỡ của chân dung vị thủ lĩnh quân phiến loạn, bậc đế vương nắm trong tay quyền sinh sát. Tuy nhiên, cần diễn giải thêm về y phục của Pugachev. Bộ trang phục mà Pugachev khoác lên mình cho thấy quan niệm của ông và các đồng bọn về một vị vua và về bề ngoài của bậc quân vương. Ở thời điểm chiếm được đồn Belogor, ông không chỉ đơn thuần là người kozak phản loạn Yemylyan Pugachev mà là “một vị vua nông dân”. Ông bận chiếc áo kaftan kozak đính lon và đội chiếc mũ chóp cao giống như đang bận y phục của một vị vua. Trang phục của Pugachev, đặc biệt là chiếc mũ lông chồn nâu có tua kim tuyến đội xuống gần sát hai con mắt, không có chút gì tự nhiên. Trong tình cảnh này Pugachev đang vào vai một bậc quân vương.

### 3.2. Một số hạn chế của bản dịch

Dịch văn học là một công việc nhọc nhằn, lắm công phu. Dù cho dịch giả luôn luôn tâm niệm trung thành với nguyên tác, nhưng sai sót trong bản dịch là điều không thể tránh khỏi. Qua một số ví dụ cụ thể dưới đây, chúng tôi làm rõ những hạn chế của bản tái phác họa chân dung nhân vật Pugachev so với nguyên tác.

*Sai lệch ở các chi tiết miêu tả chân dung nhân vật:*

Phác họa lại chân dung người dẫn đường, chàng quý tộc trẻ tuổi đặc biệt chú ý đến những sắc thái biểu cảm linh hoạt trên khuôn mặt ông ta. Điều mặt của người dẫn đường khi trò chuyện với chủ quán trọ được Grinyov mô tả lại rất sinh động: “Người dẫn đường của tôi nháy mắt một cái, vẽ hóm hình, rồi trả lời bằng một câu tục ngữ <...>” (Nguyên tác: “Вожатый мой мигнул значительно и отвечал поговоркою <...>” (Pushkin, 1960, 299). Chúng tôi cho rằng ở ngữ cảnh này dịch giả tái hiện chưa hoàn toàn chính xác cái hồn của nguyên tác. Cụ thể là, trạng từ “значительно” (tường giải theo từ điển của (Dal, 1989, 689) là “многозначачий” - tạm dịch là “nhiều ý nghĩa, đầy ẩn ý”) được chuyển ngữ thành “hóm hình”. Có lẽ dịch giả cố gắng chuyển tải đến độc giả rằng các nhân vật của Pushkin (người dẫn đường và chủ quán trọ) giao tiếp với nhau bằng một thứ ngôn ngữ đặc biệt mà chỉ họ hiểu được. Theo chúng tôi, trong tình huống này, cử chỉ điệu mặt (sự chuyển động của mí mắt - “nháy mắt”) cũng đầy ngụ ý giống như câu quán ngữ mà Pugachev sử dụng trong lời thoại của mình, bởi cử chỉ đi đôi với lời nói của nhân vật tạo thành thứ ngôn ngữ bí mật, một cách nói bóng gió. Bằng chính thứ ngôn ngữ đó, họ - Pugachev, vị lãnh tụ của cuộc khởi nghĩa nông dân, và chủ quán trọ - đã trao đổi với nhau. Một sơ suất nữa của dịch giả trong ngữ cảnh này là từ “поговорка” (tạm dịch là “thành ngữ, quán ngữ, ngạn ngữ”) được chuyển ngữ thành “tục ngữ”.

Mỗi lần gặp Pugachev, chàng sĩ quan trẻ Grinyov đều chú ý đến từng cử chỉ, điệu bộ, dáng vẻ của con người bí ẩn này. Chân dung Pugachev trong cuộc họp bàn việc quân cơ được miêu tả rất rõ nét: “Pugatsóp ngồi ở chỗ danh dự, chống khuỷu tay lên bàn, nắm tay gân guốc đỡ lấy chòm râu đen. Nét mặt hần đều đặn và khá dễ ưa, không lộ vẻ gì hung ác” (Pushkin, 1985, 300). Đối chiếu với nguyên tác, chúng tôi nhận thấy một chi tiết thiếu chính xác ở bản dịch, đó là chi tiết miêu tả nắm tay của Pugachev. Hình ảnh “широким

кулаком” trong nguyên tác được chuyển ngữ thành “nắm tay gân guốc”. Tính từ “широкий” (tường giải theo từ điển của (Dal, 1991, 634) là “большая ширина” - tạm dịch là “rộng bản, to bản”) trong ngữ cảnh này nhấn mạnh đặc điểm của nắm tay là to bản, thể hiện sức mạnh của một chiến binh. Trong từ điển ghi rõ: “một người lính có nắm tay to lớn... nếu không có gì để đánh thì có thể dùng nắm đấm”. Pugachev là một người lính, một chiến binh, không ít khi phải chiến đấu với kẻ thù bằng nắm đấm.

Một trong những chi tiết không kém phần quan trọng gợi mở thêm cho độc giả về hình tượng Pugachev là câu chuyện cổ Kanmuk mà vị thủ lĩnh áo vải kể cho Grinyov nghe trên đường quay về đồn Belogor để giải cứu người con gái mồ côi Masha: “Có lần đại bàng hỏi quạ: này quạ, mày thử nói ta nghe tại sao mày sống được ở thế gian này những ba trăm năm, còn ta thì cả thầy chỉ được ba mươi ba năm? Quạ đáp: - Là vì mày uống máu tươi, còn ta thì ăn thịt chết. Đại bàng nghĩ: ta thử ăn như nó xem sao. Tốt lắm. Thế là đại bàng với quạ bay đi. Hai con chim thấy một con ngựa chết. Chúng xà xuống và dỡ trên xác ngựa. Con quạ bắt đầu rĩa ăn và khen lấy khen để. Đại bàng mổ một miếng, mổ miếng nữa, phẩy cánh một cái và nói với quạ: chịu thôi, quạ ạ, ba trăm năm sống bằng thịt rữa không bằng một lần được uống máu tươi; rồi sống được đến đâu thì sống!” (Pushkin, 1985, 325).

Trích đoạn từ nguyên tác: “Однажды орел спрашивал у ворона: скажи, ворон-птица, отчего живешь ты на белом свете триста лет, а я всего-на-все только тридцать три года? - Оттого, батюшка, отвечал ему ворон, что ты пьешь живую кровь, а я питаюсь мертвечиной. Орел подумал: давай попробуем и мы питаться тем же. Хорошо. Полетели орел да ворон. Вот увидели палую лошадь; спустились и сели. Ворон стал клевать да похваливать. Орел клюнул раз, клюнул другой, махнул крылом и сказал ворону: нет, брат ворон; чем триста лет питаться падалью, лучше раз напиться живой кровью, а там что бог даст!” (Pushkin, 1960, 374-375).

Xét về tính chính xác của hình tượng nghệ thuật, có thể thấy rằng bản dịch đã tái hiện trung thực hình ảnh chú đại bàng kiêu hãnh, ngang tàng, dũng mãnh một cách vô vọng. Nhờ vậy, người đọc cảm nhận được chất thơ của hình tượng vị thủ lĩnh quân phiến loạn và

số phận bi đát của ông. Pugachev tự so sánh mình với hình ảnh đại bàng trong câu chuyện cổ ấy, nhận thức rõ kết cục bi thảm đang chờ. Bên cạnh ưu điểm mà chúng tôi vừa nêu, cần bàn thêm về một chi tiết, theo quan điểm của chúng tôi, chưa chặt chẽ của bản dịch. Đó là cú đoạn “rời sống được đến đâu thì sống” trong lời của chim đại bàng (trong nguyên tác là “*a там что бог даст*” - tạm dịch là “rời sau này ra sao thì do ý Chúa”). Đơn vị ngữ cú “*бог даст*” (tạm dịch là “Chúa ban cho, ý Chúa”) là một thành ngữ không có cụm tương đương trong tiếng Việt. Trong trường hợp này, dịch giả chọn phương thức dịch thoát ý của thành ngữ tiếng Nga. Vì vậy, câu thành ngữ đã trở thành một cấu trúc khô khan, mất đi tính biểu cảm, đặc biệt là không chuyển tải được ý nghĩa tôn giáo vốn có: trong cuộc sống, số phận của mình, người Nga luôn nương nhờ vào Chúa, Đấng Tạo hóa.

*Lược bớt chi tiết miêu tả chân dung nhân vật:*

Ở đồn Belogor, khi lão nô bộc Xavelich trình cho Pugachev danh sách đồ đạc bị quân phiến loạn cướp mất, hắn đã vô cùng tức giận: “- Lại cái gì nữa thế! - Pugatsóp quát, mắt quắc lên” (Nguyên tác: “- *Это что еще! - вскричал Пугачев, сверкнув огненными глазами*” (Pushkin, 1960, 354)). Có thể thấy, ở bản dịch tính từ “огненные” (tạm dịch là “này lửa”) đã bị lược mất. “*Cặp mắt này lửa*” (“Огненные глаза”) là một trong những chi tiết được lặp lại nhiều lần trên các phác họa chân dung của Pugachev, phản ánh khí chất của một chiến binh, đồng thời góp phần tô điểm thêm những sắc thái biểu cảm cho chân dung nhân vật. Lỗi dịch thuật trong trường hợp này đã làm phai nhạt chân dung của nhân vật, mặt khác gây cản trở người đọc tiếp nhận chính xác tinh thần của văn bản gốc.

Trong cuộc trò chuyện thân tình cùng chàng sĩ quan trẻ Grinyov ở thôn Berda, Pugachev được miêu tả với những điệu bộ quen thuộc: “... hắn nheo nheo mắt lại một cách hóm hình và nói” (nguyên tác: “*<...> сказал он, мигая и прищуриваясь*” (Pushkin, 1960, 371)). Đối chiếu với nguyên tác, có thể nhận thấy dịch giả đã bỏ sung trạng từ “một cách hóm hình” kèm với động từ “nheo nheo mắt” (*прищуриваясь*), còn trạng động từ “мигая” (tạm dịch là “chớp mắt”) bị lược mất. Như vậy, chân dung Pugachev trong ngữ cảnh này chưa được tái hiện chính xác như trong nguyên tác.

#### 4. Kết luận

Trong tiểu thuyết *Người con gái viên đại úy*, những phương thức thể hiện và miêu tả được Pushkin vận dụng đầy đủ hơn cả khi xây dựng hình tượng Pugachev, hình tượng chiếm vị trí trung tâm trong tác phẩm. Đặc biệt, chân dung vị lãnh tụ cuộc khởi nghĩa nông dân đã cho thấy nghệ thuật miêu tả chân dung bậc thầy của Pushkin. Trong suốt quá trình sáng tác *Người con gái viên đại úy*, nhà văn cố gắng trung thành với “chân lý lịch sử”, bởi vậy hình tượng vị vua “chân đất” Pugachev được tái hiện tương đối chính xác so với nguyên mẫu ngoài đời thực, không một chi tiết nào bị bỏ sót. Chân dung nhân vật trở nên sống động nhờ những chi tiết miêu tả biểu cảm của khuôn mặt và đôi mắt. Những đặc điểm nổi bật trên ngoại hình Pugachev được lặp đi lặp lại nhiều lần trong suốt tác phẩm góp phần soi rõ nét quan trọng nhất của tính cách nhân vật, bản chất đầy mâu thuẫn trong con người ông. Kỹ thuật miêu tả chân dung điêu luyện đó của Pushkin đã được dịch giả tái hiện thành công trong quá trình chuyển ngữ. Mặc dù một số chi tiết có phần mờ nhạt so với nguyên bản, không đạt được sức biểu cảm vốn có, nhưng nhìn chung, dịch giả Cao Xuân Hạo đã tái phác họa tương đối chính xác chân dung sống động của Pugachev, từ đó soi tỏ thế giới nội tâm phong phú của nhân vật.

#### Tài liệu tham khảo

- Dal, V. I. (Даль, В. И.) (1989). *Толковый словарь живого великорусского языка, Том I (Từ điển tường giải tiếng Nga, Tập I)*. Tiếng Nga.
- Dal, V. I. (Даль, В. И.) (1991). *Толковый словарь живого великорусского языка, Том IV (Từ điển tường giải tiếng Nga, Tập IV)*. Tiếng Nga.
- Lê, Bá Thự (2012). *Tiêu chí của dịch văn học*. vnexpress.net. [https://vnexpress.net/tieu-chi-cua-dich-van-hoc-1970747.html](https://vnexpress.net/tieu-chi-cua-dich-van-hoc-dich-van-hoc-1970747.html).
- Phedorov, A. V. (Федоров, А. В.) (1983). *Основы общей теории перевода (лингвистические проблемы) (Cơ sở lý thuyết dịch đại cương: Những vấn đề ngôn ngữ học)*. Cao học.
- Pushkin, A. S. (Пушкин, А. С.) (1960). *Собрание сочинений, Том 5: Романы. Повести (Tuyển tập tác phẩm, Tập 5: Tiểu thuyết, truyện vừa)*. GIKhL.
- Pushkin, A. S. (1985). *Tuyển tập văn xuôi*. Cầu Vồng.
- Sdobnikov, V. V. (Сдобников, В. В.) (2007). *Теория перевода (Lý thuyết dịch)*. AST Đông - Tây.

Stepanov, N. L. (1962). Проза Пушкина (*Văn xuôi Pushkin*). Viện Hàn lâm khoa học Liên Xô. Thúy Toàn (2009). *Những con đường. Dịch văn học - Văn học dịch: Tiểu luận và bút ký*. Văn học.

**PORTRAIT OF THE CHARACTER PUGACHEV  
IN A.S. PUSHKIN'S NOVEL *THE CAPTAIN'S DAUGHTER*:  
FROM THE ORIGINAL TO THE TRANSLATION**

**Vu Thuong Linh**

*The University of Danang – University of Sciences and Education*

**Abstract:** The novel *The Captain's Daughter* by Pushkin has been acknowledged by researchers as a prose encyclopedia about Russian life in the late 18th century. In this work, Pushkin proved himself not only a responsible historian, but also a talented portrait painter. This article is aimed at clarifying the art of creating the portrait of the character Pugachev in Pushkin's novel *The Captain's Daughter*. By making a comparison between the original and the translation by Professor Cao Xuan Hao, we have found that the translator has made fairly accurate depictions of the characters. However, there remain some limitations in the Vietnamese translation, including the incorrect translation of several portrait features of the characters and the omission of some details. These drawbacks, on the one hand, have reduced the expressiveness of the characters' portraits; on the other hand, they have hindered the readers from fully perceiving the spirit of the original work.

**Key words:** novel; *The Captain's Daughter*; Pugachev; portrait; original; translation.